AFTC TRAINING CONSULTANCY AND INVESTMENT LTD
Ha Noi: R1807, 18th floor, Thanh Cong Tower, 57 Lang Ha str, Ba Dinh Dist. **Tel:** (84-4)3514 8328. **Fax:** (84-4)3514 9275. **Website:** www.aftc.vn
HCMC: R700 & 705, 7th floor,Giay Viet Plaza, 180 - 182 Ly Chinh Thang str, Dist.3. **Tel:** (84-8)6290 5103. **Fax:** (84-8)6290 5154. **Email:** info@aftc.vn

TENTATIVE SCHEDULE- CFA LEVEL I Jun 2017 EXAM- HANOI

UPDATED 14/10/2016

Class time: Weekdays: 6.15pm-9.15pm; Weekends: 8am-12pm & 1-5pm. (pm) means afternoon only. (am) means morning only. (S) means short sesions: 8-11am, 1-4pm
Total: 248 hours (188 hours of lectures, 48 hours of revision, 12 hours of mock exams)

Wday	Nov-2016		Dec-2016		Jan-2017		Feb-2017		Mar-2017		Apr-2017		May-2017		Jun-2017	
Mon													1	*Ngày lễ*		
Tue	1												2	*Nghỉ dài*		
Wed	2						1		1				3			
Thu	3		1				2		2				4		1	
Fri	4		2				3		3				5		2	
Sat	5	Quant (pm)	3	FRA (pm)			4	Equity (pm)	4	Alternative (pm)	1	Review Quant. (S)	6		3	CFA exam
Sun	6	Quant	4	FRA	1	*Nghỉ Tết DL*	5	Equity	5	PM	2	Review FI (S)	7		4	
Mon	7		5		2	*Nghỉ Tết DL*	6		6		3		8		5	
Tue	8		6		3		7		7		4		9		6	
Wed	9		7		4		8		8	*Nghỉ ngày PNQT*	5		10		7	
Thu	10		8		5		9		9		6	*Giỗ Tổ 10/3 ÂL*	11		8	
Fri	11		9		6		10		10		7	*Nghỉ dài*	12		9	
Sat	12	CF (pm)	10	FRA (pm)	7	Fixed Inc. (pm)	11	Equity (pm)	11	Ethics (pm)	8	*Nghỉ dài*	13		10	
Sun	13	CF	11	FRA	8	Fixed Inc.	12	Econ	12	Ethics	9	*Nghỉ dài*	14	Mock 1 (S)	11	
Mon	14		12		9		13		13		10		15		12	
Tue	15		13		10		14	*Valentine*	14		11		16		13	
Wed	16		14		11		15		15		12	Review CF	17		14	
Thu	17		15		12		16		16		13	Review Deri.	18		15	
Fri	18		16		13		17		17		14		19		16	
Sat	19	Quant (pm)	17	FRA (pm)	14		18	Econ (pm)	18	Ethics (pm)	15	Review FRA (pm) (S)	20		17	
Sun	20	Quant	18	FRA	15	Fixed Inc.	19	Econ	19	Ethics	16	Review FRA (S)	21	Mock 2 (S)	18	
Mon	21		19		16		20		20		17		22		19	
Tue	22		20		17		21		21		18	Review PM	23		20	
Wed	23		21		18		22		22		19	Review Alter.	24		21	
Thu	24		22		19		23		23		20	Review Equity	25		22	
Fri	25		23		20	*23/12 ÂL*	24		24		21		26		23	
Sat	26	Derivatives (pm)	24	*Christmas*	21	*Nghỉ Tết ÂL*	25	Econ (pm)	25		22	Review Econ (S)	27		24	
Sun	27	Derivatives	25	*Christmas*	22	*Nghỉ Tết ÂL*	26	Econ	26		23	Review Ethics (S)	28		25	
Mon	28		26		23	*Nghỉ Tết ÂL*	27		27		24		29		26	
Tue	29		27		24	*Nghỉ Tết ÂL*	28		28		25		30		27	
Wed	30		28		25	*Nghỉ Tết ÂL*			29		26		31		28	
Thu			29		26	*Nghỉ Tết ÂL*			30		27				29	
Fri			30		27	*30 Tết*			31		28	*Nghỉ dài*			30	
Sat			31	*Nghỉ Tết DL*	28	*Tết NĐ 1/1 ÂL*					29	*Nghỉ dài*				
Sun					29	*2 Tết*					30	*Ngày lễ*				
Mon					30	*3 Tết*										
Tue					31	*4 Tết*										
Wed																